

Số: /BC-UBND Điện Biên, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương giai đoạn 2025 – 2027

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;

Căn cứ Nghị định số 45/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước về lập kế hoạch tài chính 05 năm và lập kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm;

Căn cứ Thông tư số 69/2017/TT-BTC ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-TTg ngày tháng năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-TTg ngày tháng năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ Về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Thông tư số 49/2024/TT-BTC ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Bộ Tài chính Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2025-2027, UBND báo cáo trình HĐND tỉnh kế hoạch tài chính 03 năm giai đoạn 2025-2027. Cụ thể như sau:

I. Tổng số dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025

1. Tổng số thu NSNN trên địa bàn: 2.062.296 triệu đồng, tăng 61,75% so với dự toán trung ương giao, cụ thể:

- Thu nội địa: 2.025.000 triệu đồng, tăng 61,75% so với dự toán trung ương giao do có 12 nội dung thu tăng so với trung ương giao: (1) Thu từ khu vực nhà nước trung ương tăng 8.000 triệu đồng; (2) thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh tăng 19.650 triệu đồng; (3) thuế thu nhập cá nhân tăng 1.000 triệu đồng; (4) phí và lệ phí tăng 3.500 triệu đồng; (5) thuế sử dụng đất phi nông nghiệp tăng 300 triệu đồng; (6) thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước tăng

5.000 triệu đồng; (7) tăng thêm từ thu đấu giá đất tăng **683.700 triệu đồng** so với dự toán trung ương giao; (8) thu xổ số kiến thiết tăng **3.000 triệu đồng;** (9) thu cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước tăng **25.500 triệu đồng;** (10) thu khác ngân sách tăng **15.000 triệu đồng;** (11) thu từ quỹ đất và hoa lợi công sản khác tăng **330 triệu đồng;** (12) thu tiền thuê, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước tăng **20 triệu đồng**).

- Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu: 15.000 triệu đồng, bằng với dự toán trung ương giao.

- Thu viện trợ 22.296 triệu đồng viện trợ nhận trực tiếp tại địa phương.

2. Tổng thu ngân sách địa phương: 15.292.791 triệu đồng, gồm:

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn địa phương hưởng: 1.881.450 triệu đồng, tăng 63,95% so với dự toán trung ương giao;

- Thu bổ sung từ ngân sách trung ương: 13.387.527 triệu đồng;

- Thu năm trước chuyển sang 1.518 triệu đồng;

- Thu viện trợ 22.296 triệu đồng.

3. Tổng số chi NSDP: 15.347.991 triệu đồng, trong đó:

3.1. Chi đầu tư phát triển: 1.598.200 triệu đồng:

- Chi đầu tư nguồn xây dựng cơ bản vốn trong nước: 730.800 triệu đồng;

- Chi đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất 768.330 triệu đồng;

- Chi đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết: 35.000 triệu đồng;

- Chi từ nguồn bội chi ngân sách 55.200 triệu đồng;

- Chi từ nguồn ghi thu, ghi chi 8.870 triệu đồng.

3.2. Chi thường xuyên: 11.117.722 triệu đồng.

3.3. Trả phí, lãi vay: 9.500 triệu đồng.

3.4. Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 1.000 triệu đồng (bằng dự toán trung ương giao).

3.5. Dự phòng ngân sách: 260.278 triệu đồng

3.6. Chi tạo nguồn cải cách tiền lương: 27.195 triệu đồng (bằng 70% tăng thu cân đối không kể thu sử dụng đất, thu từ hoạt động xổ số kiến thiết so với dự toán trung ương giao).

3.7. Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu: 2.334.096 triệu đồng.

4. Bội chi ngân sách: 55.200 triệu đồng.

5. Vay để trả nợ gốc: 9.800 triệu đồng.

II. Tổng số dự kiến giao thu, chi NSDP năm 2026

1. Tổng số thu NSNN trên địa bàn: 2.135.900 triệu đồng, tăng 4% so với dự toán năm 2025. Cụ thể:

- Thu nội địa: 2.100.000 triệu đồng, trong đó: Số thu không kể thu từ đất và xổ số kiến thiết 1.187.300 triệu đồng, tăng 7% so với dự toán năm 2025. Dự kiến trong năm phát sinh đột biến khoản thu đầu giá đất cấp tỉnh thực hiện 787.400 tỷ đồng.

- Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu: 15.900 triệu đồng, tăng 6% so với dự toán năm 2025.

- Thu viện trợ 20.000 triệu đồng.

2. Tổng thu ngân sách địa phương: 13.228.729 triệu đồng. Gồm:

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn địa phương hưởng: **1.966.092 triệu đồng.**

- Thu bổ sung từ ngân sách trung ương **11.242.637 triệu đồng** (do năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách mới nên năm 2026 bằng thu thu cân đối năm trước, thu cải cách tiền lương và một số chương trình mục tiêu nhiệm vụ đưa vào thu cân đối nên tăng 10% so với dự kiến thu năm 2025).

- Thu viện trợ **20.000 triệu đồng.**

3. Tổng số chi NSDP: 13.316.052 triệu đồng, trong đó:

3.1. Chi đầu tư phát triển: 1.706.633 triệu đồng

- Chi đầu tư nguồn xây dựng cơ bản vốn trong nước tăng 10% so với số giao năm 2025 (số còn lại sau khi đã bố trí để hoàn trả đủ các khoản nợ gốc vay đến hạn là 9.800 triệu đồng): 794.080 triệu đồng.

- Chi đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất 787.230 triệu đồng, bằng 90% dự toán thu. Cấp tỉnh thực hiện 708.660 triệu đồng, cấp huyện thực hiện 78.570 triệu đồng.

- Chi đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết: 38.000 triệu đồng, bằng dự toán thu.

- Chi từ nguồn bội chi ngân sách 87.323 triệu đồng.

3.2. Chi thường xuyên: 11.312.144 triệu đồng.

3.3. Trả phí, lãi vay: 12.100 triệu đồng.

3.4. Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 1.000 triệu đồng (bằng dự toán dự kiến năm 2025).

3.5. Dự phòng ngân sách: 264.175 triệu đồng (bằng 2% tổng chi cân đối NSDP trừ đi bội chi ngân sách).

4. Bội chi ngân sách địa phương: 87.323 triệu đồng.

5. Vay để trả nợ gốc: 9.800 triệu đồng.

III. Tổng số dự kiến giao thu, chi NSDP năm 2027

1. Tổng số thu NSNN trên địa bàn: 2.187.000 triệu đồng. Cụ thể:

- Thu nội địa: **2.150.000 triệu đồng**, trong đó: Số thu không kể số thu từ đất và xổ số kiến thiết **1.248.900 triệu đồng**, tăng 5% so với dự kiến năm 2026.

- Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu: **17.000 triệu đồng**, tăng 7% so với dự kiến 2026.

- Thu viện trợ **20.000 triệu đồng**.

2. Tổng thu ngân sách địa phương: 13.833.592 triệu đồng, gồm:

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn địa phương hưởng: **2.008.823 triệu đồng**, tăng 2,2% so với dự kiến năm 2026.

- Thu bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương (tăng 5% bổ sung cân đối so với số dự kiến năm 2026): 11.804.769 triệu đồng.

- Thu viện trợ **20.000 triệu đồng**.

3. Tổng số chi NSDP: 13.955.614 triệu đồng, trong đó:

3.1. Chi đầu tư phát triển: 1.766.482 triệu đồng, trong đó:

- Chi đầu tư nguồn xây dựng cơ bản vốn trong nước dự kiến tăng 5% so với số dự kiến năm 2026 (*số còn lại sau khi đã bố trí để hoàn trả đủ các khoản nợ gốc đến hạn là 10.950 triệu đồng*): 829.470 triệu đồng.

- Chi đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất 774.990 triệu đồng, bằng 90% dự toán thu. Cấp tỉnh thực hiện 697.320 triệu đồng, cấp huyện thực hiện 77.670 triệu đồng.

- Chi đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết: 40.000 triệu đồng, bằng dự toán thu.

- Chi từ nguồn bội chi ngân sách 122.022 triệu đồng.

3.2. Chi thường xuyên: 11.871.295 triệu đồng.

3.3. Trả phí, lãi vay: 13.000 triệu đồng.

3.4. Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 1.000 triệu đồng (bằng dự toán năm 2026).

3.5. Dự phòng ngân sách: 276.672 triệu đồng (bằng 2% tổng chi cân đối NSDP trừ đi bội chi ngân sách).

3.6. Chi tạo nguồn cải cách tiền lương: 27.165 triệu đồng (bằng 50% tăng thu dự toán năm 2027 so với dự toán năm 2026 sau khi loại một số khoản được trừ).

4. Bội chi ngân sách: 122.022 triệu đồng.

5. Vay để trả nợ gốc: 10.950 triệu đồng.

(Chi tiết số dự kiến giao thu, chi ngân sách có các biểu kèm theo)

Trên đây là Báo cáo kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2025-2027, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh;
- L/đ UBND tỉnh;
- Ban KTNS – HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Đức Toàn